

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/DS - ST

Ngày: 11- 3 - 2020

V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Sen

2. Ông Nguyễn Phương Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Ngày 11 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số: 253/2019/TLST - DS ngày 10 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST - DS ngày 05 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT

Địa chỉ: Số 266-268 NKKN, phường A, quận B, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: anh Đoàn Minh Đ - Chức vụ: Trưởng phòng giao dịch Long Hồ - Ngân hàng TMCP SGTT. (Theo văn bản ủy quyền ngày 21/10/2019) (có mặt).

2. Bị đơn: Chị **Trương Thị Kiều O**, sinh năm 1962 (vắng mặt).

Trú tại: Số 94/6, khóm A, thị trấn LH, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 21/10/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Chị Trương Thị Kiều O có ký giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1817300534 vào ngày 22/6/2018 với ngân hàng TMCP SGTG vay số tiền là 20.000.000đồng

Mục đích vay tiêu dùng

Thời hạn vay: 24 tháng

Lãi suất trong hạn 2%/tháng, lãi quá hạn là 3%/tháng

Phương thức trả nợ: Vốn và lãi trả định kỳ hàng tháng, mỗi kỳ trả 1.233.000đồng, kỳ cuối trả là 1.241.000đồng,

Hình thức cho vay : Tín chấp không tài sản đảm bảo

Thời điểm trả hết nợ là ngày 22/6/2020

Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ ngân hàng đã giải ngân một lần cho chị O số tiền là 20.000.000đồng.

Thực hiện hợp đồng, chị O đã thanh toán cho Ngân hàng 12 kỳ, kỳ cuối cùng trả vào ngày 11/6/2019, số tiền đã trả tổng cộng gốc là 9.996.000đồng, lãi là 4.800.620đồng. Tổng cộng gốc và lãi chị O đã trả là 14.796.620đồng.

Sau đó thì chị O không thanh toán khoản nào khác cho Ngân hàng. Do chị O vi phạm nghĩa vụ trả nợ đến ngày 10/7/2019 Ngân hàng chuyển toàn bộ số dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn.

Số tiền chị O còn nợ Ngân hàng đến ngày 11/3/2020 tổng cộng là : 15.029.227đồng

Trong đó: Tiền gốc: 10.004.000đồng

Lãi trong hạn: 4.000.000đồng

Lãi quá hạn: 1.025.227đồng

Nay, Ngân hàng TMCP SGTG yêu cầu chị Trương Thị Kiều O trả số tiền vốn 10.004.000đồng và tiền lãi tính đến ngày 11/3/2020 là 5.025.227đồng. Tổng cộng tiền vốn và lãi là 15.029.227đồng và yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh trên số nợ gốc theo hợp đồng cho đến khi trả hết nợ

- Bị đơn: Không có văn bản nêu ý kiến gì về yêu cầu của phía nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án Dân sự về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Bị đơn là chị Trương Thị Kiều O có địa chỉ cư trú tại thị trấn Long Hồ, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Chị Trương Thị Kiều O đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị O.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét, yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu chị Trương Thị Kiều O phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP SGTT toàn bộ số nợ vay tính đến ngày xét xử sơ thẩm 11/3/2020 gồm tiền gốc: 10.004.000đồng, lãi trong hạn: 4.000.000đồng, lãi quá hạn: 1.025.227đồng là có cơ sở chấp nhận, bởi lẽ: theo chứng cứ là giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số LD1817300534 vào ngày 22/6/2018 mà phía Ngân hàng cung cấp cho Tòa án thể hiện chị O đã được Ngân hàng cho vay số tiền 20.000.000đ. Ngân hàng cũng thừa nhận chị O đã trả số tiền gốc và lãi 14.796.620đồng, còn nợ lại số tiền gốc và lãi tính đến ngày 11/3/2020 là 15.029.227đ. Do đó, Hội đồng xét xử buộc chị Trương Thị Kiều O có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP SGTT tính đến ngày xét xử sơ 11/3/2020 gồm tiền gốc chưa thanh toán là: 10.004.000đồng, lãi trong hạn: 4.000.000đồng, lãi quá hạn: 1.025.227đồng.

[3.2] Xét, yêu cầu của Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu chị O phải tiếp tục trả lãi phát sinh tính trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 12/3/2020 cho đến khi chị O thanh toán xong phần nợ cho Ngân hàng là có cơ sở chấp nhận, vì lẽ, yêu cầu tính lãi suất chậm trả của Ngân hàng SGTT cũng phù hợp với quy định tại Án lệ số 08/2016/AL, được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Tại án lệ 08/2016/AL quy định “*Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này*”. Do đó, Hội đồng xét xử buộc chị Trương Thị Kiều O phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 12/3/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

[4] Về án phí: Buộc bị đơn chị Trương Thị Kiều O phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật là 751.000đ

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Án lệ số 08/2016/AL, được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17 tháng 10 năm 2016;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Buộc chị Trương Thị Kiều O có trách nhiệm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT tính đến ngày xét xử sơ thẩm 11/3/2020 số tiền nợ gốc chưa thanh toán là: 10.004.000đồng, lãi trong hạn: 4.000.000đồng, lãi quá hạn: 1.025.227đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 15.029.227đ (Mười lăm triệu, không trăm hai mươi chín nghìn, hai trăm hai mươi bảy đồng).

- Buộc chị Trương Thị Kiều O phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng kể từ ngày 12/3/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Trương Thị Kiều O phải chịu tiền án phí theo quy định pháp luật là 751.000đ

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP SGTT số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005401 ngày 10/12/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị O vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Ngọc Tú